

Số: 19/2025/QĐST-DS

Bình Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST-DS, ngày 15 tháng 01 năm 2025, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1950;

Địa chỉ trụ sở: Số G, đường N, tổ A, khóm E, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị N*: Ông Nguyễn Mạnh K, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số G đường T, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản uỷ quyền số chứng thực: 144, quyển số 1/2025 – SCT/CK,ĐC, ngày 25 tháng 3 năm 2025 tại Phòng C).

- *Bị đơn*: Bà Bùi Thị Mười M (Tên gọi khác: Bùi Thị Mỹ L), sinh năm 1976;

Địa chỉ: Tổ C, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về tiền vay: Bà Bùi Thị Mươi M (tên gọi khác: Bùi Thị Mỹ L) đồng ý trả bà Nguyễn Thị N số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm hoà giải thành: Nguyên đơn và bị đơn thoả thuận mỗi bên chịu  $\frac{1}{2}$  số tiền án phí dân sự hoà giải thành cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm hoà giải thành là 1.875.000 đồng (*Một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bà Bùi Thị Mươi M (tên gọi khác: Bùi Thị Mỹ L) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm hoà giải thành là 1.875.000 đồng (*Một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục thi hành án DSTX Bình Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Lệ T**

